

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÌNH DƯƠNG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2057/TB-CCTHADS

Thủ Dầu Một, ngày 22 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp;

Căn cứ Công văn số 279/CTHADS-NV ngày 21/02/2024 Về việc rà soát đăng
tài thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá và thông báo kết quả lựa chọn tổ chức
bán đấu giá của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;

Căn cứ các Bản án số 121/2022/DSST ngày 27/9/2022; Trích lục án số
161/2022/TLBA-DS ngày 09/11/2022; Bản án số 14/2022/DSST ngày 08/4/2022;
Trích lục án số 44/2022/TLBA-DS ngày 23/5/2022; Bản án số 17/2022/DSST ngày
12/4/2022; Trích lục án số 57/2022/TLQĐ ngày 16/6/2022; Bản án số 34/2022/DSST
ngày 13/6/2022; Trích lục án số 72/2022/TLDS ngày 27/7/2022; Bản án số
42/2022/DSST ngày 23/6/2022; Trích lục án số 101/2022/TLBA-DS ngày 01/8/2022;
Bản án số 61/2022/DSST ngày 21/7/2022; Trích lục án số 105/2022/TLA-DS ngày
31/8/2022; Bản án số 139/2022/DSST ngày 29/9/2022; Trích lục án số 160/2022/TLA
ngày 25/11/2022; Bản án số 77/2022/DSST ngày 11/8/2022; Trích lục án số
125/2022/TLA-DS ngày 23/9/2022; Quyết định số 82/2023/QĐST-DS ngày
08/8/2023; số Bản án số 183/2023/DSST ngày 31/10/2023 của Tòa án nhân dân
thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Bản án số 163/2024/DSPT ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh
Bình Dương;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 978/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 6
năm 2022; số 1095/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 6 năm 2022; số 1135/QĐ-
CCTHADS ngày 23 tháng 6 năm 2022; số 01/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 10 năm
2022; số 61/QĐ-CCTHADS, 59/QĐ-CCTHADS, 63/QĐ-CCTHADS cùng ngày 05
tháng 10 năm 2022; số 306/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 11 năm 2022; số 517/QĐ-
CCTHADS ngày 12 tháng 12 năm 2022; số 641/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 01
năm 2023; số 754/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 02 năm 2023; số 947/QĐ-
CCTHADS ngày 14 tháng 3 năm 2023, số 581/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 12 năm
2023, số 1149/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2023; số 35/QĐ-CCTHADS ngày
04/10/2023; số 393/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2023 và số 1852/QĐ-CCTHADS ngày
16/7/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương;



Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 023/2024/BDV-CT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ Phần thẩm định giá Bình Dương;

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số 902/TB-CCTHADS ngày 10/4/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông báo về việc quyền ưu tiên mua phần tài sản của người phải thi hành án trong khối tài sản thuộc sở hữu chung số 903/TB-CCTHADS ngày 10/4/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 16/7/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số 1997/TBLC-CCTHADS ngày 17/7/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Sau khi đăng thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số 1997/TBLC-CCTHADS ngày 17/7/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo thì chỉ có 01 tổ chức đấu giá tài sản đăng ký nộp hồ sơ là Công ty Đấu giá Hợp danh Công Lập; Địa chỉ: số 29, đường số 8, Khu dân cư Hiệp Thành 3, Khu 7, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Qua xem xét hồ sơ đăng ký của Công ty Đấu giá Hợp danh Công Lập đã nộp, đồng thời theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thì Công ty Đấu giá Hợp danh Công Lập; Địa chỉ: số 29, đường số 8, Khu dân cư Hiệp Thành 3, Khu 7, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đáp ứng đủ điều kiện để ký kết Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản.

Như vậy căn cứ kết quả đánh giá, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một lựa chọn: **Công ty đấu giá Hợp danh Công Lập**. Địa chỉ: Số 29 đường số 8, KDC Hiệp Thành 3, Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, Bình Dương để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên như sau:

1. Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 790, tờ bản đồ 13-2:

Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
A1	Quyền sử dụng đất (thửa 790, tờ bản đồ 13-2)		210,80		2.464.252.000
1	Đất cây lâu năm (CLN)	m ²	210,80	11.690.000	2.464.252.000
A2	Tài sản trên đất thuộc thửa đất 790, tờ bản đồ 13-2				305.997.640

1	Nhà cấp 4	m ²	86,5	3.490.000	301.885.000
2	Hàng rào B40	m ²	17,28	238.000	4.112.640
	Tổng cộng (A1+A2)				2.770.249.640

- Giá khởi điểm Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 790, tờ bản đồ 13-2 là: **2.770.249.640 đồng** (Hai tỷ bảy trăm bảy mươi triệu hai trăm bốn mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế, phí và các lệ phí có liên quan.

2. Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 788, tờ bản đồ 13-2

Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
B1	Quyền sử dụng đất (thửa 788, tờ bản đồ 13-2)		115,50		1.462.895.000
1	Đất ở	m ²	70,00	13.300.000	931.000.000
2	Đất cây lâu năm (CLN)	m ²	45,50	11.690.000	531.895.000
B2	Tài sản trên đất thuộc thửa đất 788, tờ bản đồ 13-2				244.896.720
1	Nhà cấp 4	m ²	69,8	3.490.000	243.602.000
2	Hàng rào B40	m ²	5,44	238.000	1.294.720
	Tổng cộng (B1+B2)				1.707.791.720

- Giá khởi điểm Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 788, tờ bản đồ 13-2 là: **1.707.791.720 đồng** (Một tỷ bảy trăm lẻ bảy triệu bảy trăm chín mươi một ngàn bảy trăm hai mươi đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế, phí và các lệ phí có liên quan.

3. Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 764, tờ bản đồ 13-2

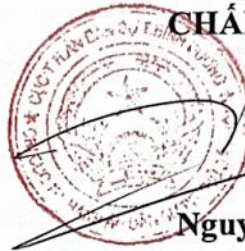
Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
C1	Quyền sử dụng đất (thửa 764, tờ bản đồ 13-2)		297,80		3.638.901.000
1	Đất ở	m ²	97,90	13.300.000	1.302.070.000
2	Đất cây lâu năm (CLN)	m ²	199,90	11.690.000	2.336.831.000
C2	Tài sản trên đất thuộc thửa đất 764, tờ bản đồ 13-2				149.437.200
1	Nhà cấp 4	m ²	40,2	3.490.000	140.298.000
2	Hàng rào B40	m ²	38,4	238.000	9.139.200
	Tổng cộng (C1+C2)				3.788.338.200

- Giá khởi điểm Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất 764, tờ bản đồ 13-2 là: **3.788.338.200 đồng** (Ba tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu ba trăm ba mươi tám ngàn hai trăm đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế, phí và các lệ phí có liên quan.

Vậy, thông báo cho các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh (để đăng trên trang TTĐT và Cổng TTĐT của Tổng cục THADS);
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố TDM;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Yến Thi